

ĐỀ CHÍNH THỨC

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ THỌ
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**

Năm học: 2013 – 2014

Môn: TIẾNG ANH

Thời gian làm bài: 60 phút (Không kể thời gian giao đề)

Đề thi có: 02 trang

Chú ý: Thí sinh làm bài vào tờ giấy thi, không làm bài trực tiếp vào đề thi này.

Câu I. Chọn một phương án A, B, C hoặc D ứng với từ có phần gạch chân được phát âm khác với các từ còn lại. (1,0 điểm)

- | | | | |
|-----------------|--------------|-------------|----------------|
| 1. A. sometimes | B. visit | C. worship | D. with |
| 2. A. washed | B. looked | C. stopped | D. played |
| 3. A. three | B. through | C. month | D. than |
| 4. A. nation | B. pollution | C. question | D. information |

Câu II. Chọn một phương án đúng A, B, C hoặc D ứng với từ hoặc cụm từ thích hợp để hoàn thành các câu sau. (3,0 điểm)

- Did your children enjoy _____ in the sea?
A. swam B. swim C. to swim D. swimming
- You have read this article on the website, _____?
A. don't you B. aren't you C. haven't you D. have you
- The girl wishes she _____ in Hue for the festival next week.
A. can stay B. stay C. stays D. could stay
- The final examination will be held _____ June 18th, 2013.
A. in B. on C. at D. from
- The boy mended his shirt by _____.
A. himself B. his C. him D. he
- If it _____, we will go to the movies.
A. didn't rain B. doesn't rain C. won't rain D. isn't rain
- We're good friends. We _____ each other since we were in primary school.
A. know B. have been known C. have known D. knew
- We should _____ all the electric appliances when leaving our room.
A. turn off B. turning off C. turn on D. turning on
- Let's _____ somewhere for a drink?
A. doing B. do C. going D. go
- He went on working _____ it started to rain.
A. though B. because C. but D. and
- I couldn't tell what time it was because the workmen had removed the _____ of the clock.
A. pointers B. hands C. arms D. fingers
- Hoa: I suggest going camping next Sunday.
Lan: _____.
A. That's a fine day B. That's a good idea
C. That's a reason D. That's a good trip

Câu III. Tìm một lỗi sai trong bốn phần gạch chân A, B, C hoặc D trong các câu sau đây. (1,25 điểm)

- I haven't heard from Maria since a long time.
A B C D
- Nam has not finished his homework yet, and Hoa hasn't, neither.
A B C D
- She has a friend whom is the manager of this company.
A B C D

4. Mr. Green has taught such many students that he can't remember all of their names.
A B C D
5. She wanted to know how long did it take to get there.
A B C D

Câu IV. Viết dạng đúng của động từ trong ngoặc trong các câu sau. (1,25 điểm)

1. Minh (listen) _____ to music at the moment.
2. Would you mind if I (borrow) _____ your dictionary?
3. I (not watch) _____ the film "Bí mật Tam Giác Vàng" last night.
4. It is necessary (protect) _____ forests.
5. You ever (talk) _____ to a foreigner? - No, never.

Câu V. Viết dạng đúng của từ trong ngoặc để hoàn chỉnh các câu sau. (1,0 điểm)

1. The boy is very _____ of his success at school. (pride)
2. The soccer players have played _____. (beautiful)
3. We must learn about keeping the environment _____. (pollute)
4. We are impressed by the _____ of the people in your town. (friendly)

Câu VI. Chọn phương án đúng A, B, C hoặc D để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau. (1,25 điểm)

Hoa's grandma likes watching the weather (1) _____ on TV. The weather in Ha Noi is often mild. The (2) _____ in Ha Noi are often between 26°C and 30°C. However, they are much lower between December and February. Ho Chi Minh City often (3) _____ higher temperatures than those of Ha Noi and Hue. Thunderstorms, (4) _____ lightning and heavy rains, often take place along the south-central coast. The Cuu Long Delta experiences sunny weather almost all the year around. However, in this area, there are sometimes heavy rains and floods (5) _____ cause a lot of damage to the crops.

- | | | | |
|--------------|-------------|----------------|-----------------|
| 1. A. bureau | B. forecast | C. foresee | D. station |
| 2. A. news | B. places | C. weathers | D. temperatures |
| 3. A. have | B. expect | C. experiences | D. happens |
| 4. A. with | B. for | C. have | D. both |
| 5. A. it | B. they | C. that | D. to |

Câu VII. Hoàn chỉnh câu thứ hai sao cho không thay đổi nghĩa so với câu đã cho. (1,25 điểm)

1. Nga said, "I am going to meet my sister in front of the bus - stop tomorrow".
→ Nga said to me that _____
2. Ba is more intelligent than his brother.
→ Ba's brother is not _____
3. They are going to build a new theater.
→ A new theater _____
4. I don't have a map, so I can't show you the way.
→ If _____
5. Laura painted a picture, and it's being shown in an exhibition.
→ The picture _____